

Số: 3820 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật, Trung tâm ngoại ngữ Cô Bình, Công ty TNHH Khang Hưng Đạt, Công ty TNHH Toàn Gia và Công ty TNHH MTV vận chuyển và du lịch Thái Loan do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (đợt 107)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18395/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 752/TTr-LĐTBXH ngày 29 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật, Trung tâm ngoại ngữ Cô Bình, Công ty TNHH Khang Hưng Đạt, Công ty TNHH Toàn Gia và Công ty TNHH MTV vận chuyển và du lịch Thái

Loan do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật gồm 65 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên và 03 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày) với kinh phí hỗ trợ là 246.715.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng, 06 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (07 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là **255.715.000 đồng** (Hai trăm năm mươi lăm triệu, bảy trăm mười lăm ngàn đồng chẵn).

2. Trung tâm ngoại ngữ Cô Bình gồm 03 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là **11.130.000 đồng** (Mười một triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Khang Hưng Đạt gồm 19 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là **70.490.000 đồng** (Bảy mươi triệu, bốn trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

4. Công ty TNHH Toàn Gia gồm 10 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 37.100.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là **39.100.000 đồng** (Ba mươi chín triệu, một trăm ngàn đồng chẵn).

5. Công ty TNHH MTV vận chuyển và du lịch Thái Loan gồm 04 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là **14.840.000 đồng** (Mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ



tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH Ô TÔ VIỆT NHẬT

(Đính kèm theo Quyết định số 3820 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Nguyễn Trần Thị Thúy Hằng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	16/07/2018	7512041094	12/07/2021	12/07/2021	31/07/2021	1.855.000	Nguyễn Trần Thị Thúy Hằng	107001972327	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271850027
2	Cao Thị Kim Phụng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/10/2018	7514161285	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Cao Thị Kim Phụng	107868595430	Vietinbank-CN-Đ.Nai	285217160
3	Lê Đình Hoàng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/09/2018	7510184328	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Đình Hoàng	108868595479	Vietinbank-CN-Đ.Nai	270780225
4	Lê Minh Long	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/12/2018	7516195619	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Minh Long	108870299424	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271351497
5	Lê Ngọc Duy	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/11/2018	7514150001	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Ngọc Duy	104868595460	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271961248

6	Lưu Phước Sang	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/10/2019	75151111966	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lưu Phước Sang	107868595428	Vietinbank-CN-Đ.Nai	270971340
7	Nguyễn Chí Hòa	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/09/2018	7516174465	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Chí Hòa	109868595480	Vietinbank-CN-Đ.Nai	334714647
8	Nguyễn Lê Đạt	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/11/2018	7512177918	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Lê Đạt	101868595449	Vietinbank-CN-Đ.Nai	221273723
9	Nguyễn Quốc Trường Vĩnh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/05/2020	7524361993	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Quốc Trường Vĩnh	106868616069	Vietinbank-CN-Đ.Nai	250384592
10	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/04/2020	7513153889	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Thảo	107006260912	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271979080
11	Nguyễn Văn Cường	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/10/2020	7516145489	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Cường	105868595472	Vietinbank-CN-Đ.Nai	187465230
12	Nguyễn Văn Tùng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/10/2019	7525657120	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tùng	105868697286	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272620363
13	Nguyễn Xuân Hùng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/10/2018	7523852405	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Xuân Hùng	102868595462	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272757473
14	Phạm Văn Cường	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/07/2020	7516145797	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Cường	103868595459	Vietinbank-CN-Đ.Nai	145478805
15	Phan Văn Danh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/08/2018	7516195618	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Phan Văn Danh	104868595473	Vietinbank-CN-Đ.Nai	351542363

16	Phù Hoàng Huy	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	2 năm	01/01/2020	7514162907	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Phù Hoàng Huy	102869314980	Vietinbank-CN-D.Nai	272337781
17	Trần Bá Quang	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/09/2020	4798106298	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Bá Quang	104868595485	Vietinbank-CN-D.Nai	271319968
18	Trần Thế Vũ	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/07/2020	7515111976	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Thế Vũ	100868595477	Vietinbank-CN-D.Nai	241384436
19	Võ Quang Đạo	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	Không xác định thời hạn	01/01/2018	7514151103	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Quang Đạo	105868595457	Vietinbank-CN-D.Nai	270710070
20	Võ Tấn Kiệt	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/05/2020	7523546785	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Võ Tấn Kiệt	105868595469	Vietinbank-CN-D.Nai	272764009
21	Kha Văn Sáu	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	03/05/2021	7508116809	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Kha Văn Sáu	103868697290	Vietinbank-CN-D.Nai	272598904
22	Hồ Huy Khánh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/06/2019	6016002197	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Hồ Huy Khánh	104004319980	Vietinbank-CN-D.Nai	261185719
23	Dương Thị Hồng Thắm	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	03/05/2021	7510001437	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Dương Thị Hồng Thắm	108871714342	Vietinbank-CN-D.Nai	271769212
24	Trần Kim Dung	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/06/2021	7516171081	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Kim Dung	103868764771	Vietinbank-CN-D.Nai	272184817
25	Nguyễn Thành Nguyễn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/09/2020	7515002980	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thành Nguyễn	101867950194	Vietinbank-CN-D.Nai	272437818

26	Trần Phi Hùng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/09/2020	7514077090	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Phi Hùng	10086962519	Vietinbank-CN-D.Nai	272131910
27	Lê Hoàng Sơn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/09/2020	8422325598	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Hoàng Sơn	100872163844	Vietinbank-CN-D.Nai	334968242
28	Mai Trần Tấn Phát	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	8621101970	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Mai Trần Tấn Phát	103872163841	Vietinbank-CN-D.Nai	331839854
29	Nguyễn Hoàng Anh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	7509124207	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Anh	102872163842	Vietinbank-CN-D.Nai	271288223
30	Nguyễn Linh Thùy Trang	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	7414023121	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Linh Thùy Trang	105006376780	Vietinbank-CN-D.Nai	312207108
31	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	7523549738	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Hằng	109868297246	Vietinbank-CN-D.Nai	272456825
32	Cao Nguyễn Thị Mộng Tuyền	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	7523517635	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Cao Nguyễn Thị Mộng Tuyền	103872163853	Vietinbank-CN-D.Nai	272598806
33	Phạm Minh Khánh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/11/2020	7523423322	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Minh Khánh	105872163849	Vietinbank-CN-D.Nai	272036604
34	Nguyễn Quốc Phát	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/11/2020	7523797445	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Quốc Phát	101872163855	Vietinbank-CN-D.Nai	272697394
35	Hoàng Kim Tuyền	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/11/2020	7514151426	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Hoàng Kim Tuyền	107872163847	Vietinbank-CN-D.Nai	261242147



36	Phạm Phú Phương Duy	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/11/2020	7526915613	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Phạm Phú Phương Duy	109872163857	Vietinbank-CN-D.Nai	271936742
37	Đinh Hoàng Trinh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	16/12/2020	7524276071	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Đinh Hoàng Trinh	107872594237	Vietinbank-CN-D.Nai	272594024
38	Nguyễn Thanh Kiên	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	21/12/2020	7526501320	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Kiên	109872180255	Vietinbank-CN-D.Nai	272595837
39	Nguyễn Văn Tùng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/01/2021	7509075683	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tùng	105872163851	Vietinbank-CN-D.Nai	271570309
40	Nguyễn Tuấn Hưng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	09/01/2021	7526343148	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Tuấn Hưng	106872594238	Vietinbank-CN-D.Nai	272976485
41	Lê Đăng Thành	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	26/01/2021	3822910338	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Đăng Thành	103872594244	Vietinbank-CN-D.Nai	038093013053
42	Nguyễn Thanh Sang	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/04/2020	7524421183	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Sang	105870299439	Vietinbank-CN-D.Nai	272441119
43	Nguyễn Thị Ninh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/02/2021	7913263268	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ninh	100803050891	Vietinbank-CN-D.Nai	197244141
44	Bùi Thị Thanh Huệ	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/10/2020	7526623578	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Bùi Thị Thanh Huệ	108872163860	Vietinbank-CN-D.Nai	272487366
45	Nguyễn Minh Đức	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/03/2021	7523592824	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Đức	108872594236	Vietinbank-CN-D.Nai	272764126

46	Nguyễn Minh Thắng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	07/03/2021	7526359641	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Thắng	101872594246	Vietinbank-CN-Đ.Nai	385537619
47	Nguyễn Thành Đạt	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	04/03/2021	7523949553	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thành Đạt	106873221464	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272568293
48	Nguyễn Đăng Nguyễn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	11/03/2021	7523212493	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Đăng Nguyễn	104873221466	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272835338
49	Trần Khánh Nhật	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	11/03/2021	7526260273	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Khánh Nhật	103873221467	Vietinbank-CN-Đ.Nai	261580327
50	Nguyễn Hoàng Minh Thịnh	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	11/03/2021	7525383355	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Minh Thịnh	102873221468	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272742770
51	Lê Hồng Sơn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	11/03/2021	5121237083	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Hồng Sơn	101873221469	Vietinbank-CN-Đ.Nai	212515958
52	Nguyễn Trí Dũng	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	26/01/2021	7508018209	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Trí Dũng	109872150628	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271391217
53	Trịnh Thị Thoa	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/04/2021	7913213257	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trịnh Thị Thoa	103873221470	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272345399
54	Trần Thanh Bình	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/04/2021	4024690681	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Thanh Bình	106002126053	Vietinbank-CN-Đ.Nai	187542976
55	Nguyễn Quốc Đạt	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/04/2021	7526848994	12/07/2021	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Quốc Đạt	106873221477	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272762498



56	Hà Đức Lê Duy	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/04/2021	7524255882	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Hà Đức Lê Duy	105873221478	Vietinbank-CN-D.Nai	272811603
57	Hoàng Thị Hoàn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/04/2021	4706108542	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Hoàn	105873335230	Vietinbank-CN-D.Nai	031186005511
58	Trần Đình Mộng Khiêm	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	03/05/2021	4706034072	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trần Đình Mộng Khiêm	108873334950	Vietinbank-CN-D.Nai	271533586
59	Cao Minh Nhật	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	03/05/2021	7516195860	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Cao Minh Nhật	101873221472	Vietinbank-CN-D.Nai	272380438
60	Đoàn Tuấn Vỹ	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	08/05/2021	7525027890	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Đoàn Tuấn Vỹ	100873221473	Vietinbank-CN-D.Nai	272890739
61	Ngô Thị Huệ	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	10/05/2021	7522996241	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Ngô Thị Huệ	109873221474	Vietinbank-CN-D.Nai	272759867
62	Lê Đình Hiệp	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	03/05/2021	7510183102	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Đình Hiệp	107873334951	Vietinbank-CN-D.Nai	271388301
63	Nguyễn Văn Phong	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	12/05/2021	7415062099	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phong	101006861030	Vietinbank-CN-D.Nai	271262924
64	Lê Văn Đức	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/06/2021	7523475629	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Văn Đức	107873221476	Vietinbank-CN-D.Nai	175031364
65	Lê Hoàng Tuấn	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/06/2021	7516090646	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Lê Hoàng Tuấn	104873221479	Vietinbank-CN-D.Nai	272548226

66	Trương Hoàng Hải	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	1 năm	01/06/2021	7524914776	12/07/2021	12/07/2021	20/09/2021	3.710.000	Trương Hoàng Hải	105873221480	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272380405
67	Bùi Thị Thiên Hương	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/12/2018	7526359643	01/09/2021	01/09/2021	20/09/2021	1.855.000	Bùi Thị Thiên Hương	102868595487	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272839829
68	Nguyễn Thị Nguyên	Công ty TNHH Ô tô Việt Nhật	3 năm	01/02/2020	7525495687	01/09/2021	01/09/2021	20/09/2021	1.855.000	Nguyễn Thị Nguyên	100868595452	Vietinbank-CN-Đ.Nai	272257407
Cộng: 68 người lao động													

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai							
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Cao Thị Kim Phụng	2	1.000.000	Cao Thị Kim Phụng	107868595430	Vietinbank-CN-Đ.Nai	285217160
2	Hoàng Thị Hoàn	57	1.000.000	Hoàng Thị Hoàn	105873335230	Vietinbank-CN-Đ.Nai	031186005511
			2.000.000				

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Trần Thị Thúy Hằng	1	Lê Nguyễn Văn Phương	08/10/2015	Lê Văn Phùng	271789399	1.000.000	Nguyễn Trần Thị Thúy Hằng	107001972327	Vietinbank-CN-Đ.Nai	271850027
			Lê Nguyễn Phương Vy	08/01/2021			1.000.000				

2	Cao Thị Kim Phụng	2	Huỳnh Cao Thảo Nhi	24/10/2018	Huỳnh Tuấn Anh	197253277	1.000.000	Cao Thị Kim Phụng	107868595430	Vietinbank-CN-D.Nai	285217160
3	Nguyễn Thị Ninh	43	Nguyễn Viết Đức	09/11/2021	Nguyễn Viết Ngọc	271815238	1.000.000	Nguyễn Thị Ninh	100803050891	Vietinbank-CN-D.Nai	197244141
4	Ngô Thị Huệ	61	Đỗ Nhật Hà	11/12/2015	Đỗ Văn Chương	272683167	1.000.000	Ngô Thị Huệ	109873221474	Vietinbank-CN-D.Nai	272759867
5	Bùi Thị Thiên Hương	67	Nguyễn Phúc Hưng	17/3/2021	Nguyễn Chí Hòa	334714647	1.000.000	Bùi Thị Thiên Hương	102868595487	Vietinbank-CN-D.Nai	272839829
6	Nguyễn Thị Nguyễn	68	Vũ Hoàng Bảo Nam	15/3/2021	Vũ Hoàng Minh	272398558	1.000.000	Nguyễn Thị Nguyễn	100868595452	Vietinbank-CN-D.Nai	272257407
Cộng: 07 trẻ em							7.000.000				
TỔNG CỘNG							255.715.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 255.715.000 đồng

(Hai trăm năm mươi lăm triệu, bảy trăm mười lăm ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ CÔ BÌNH
(Đính kèm theo Quyết định số 3820 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Lương Thúy Vi	Ban học vụ	Xác định thời hạn	02/01/2021	7526215826	01/07/2021	01/07/2021	31/10/2021	3.710.000	Lương Thúy Vi	1017864115	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)	272640211
2	Hoàng Thu Trang	Phòng nhân sự	Xác định thời hạn	7/1/2021	7526466543	01/07/2021	01/07/2021	31/10/2021	3.710.000	Hoàng Thu Trang	1015484128	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)	025773449

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
3	Võ Thị Kim Huệ	Phòng nhân sự	Xác định thời hạn	12/1/2019	7523535759	01/07/2021	01/07/2021	31/10/2021	3.710.000	Võ Thị Kim Huệ	1014381507	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)	272456384
Cộng: 03 người lao động													
										11.130.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 11.130.000 đồng
(Mười một triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH KHANG HƯNG ĐẠT

(Đính kèm theo Quyết định số 3820 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Đức Ngọ	Thu Mua	Có thời hạn	01/10/2020	7423060986	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Đức Ngọ	142704070006083	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	281257165
2	Trần Văn Thuận	Giám Đốc Sản Xuất	Có thời hạn	01/10/2020	7509059291	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Văn Thuận	142704070006085	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	272402037
3	Trần Hải Đăng	Nhân Sự	Có thời hạn	01/10/2020	7526913120	17/07/2021	17/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Hải Đăng	142704070006094	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	271981948
4	Nguyễn Văn Dù	Tổ Trưởng	Có thời hạn	01/10/2020	7515109390	19/07/2021	19/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Dù	142704070006095	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	366056475
5	Nguyễn Trần Anh Đào	Tổ Trưởng	Có thời hạn	01/10/2020	7516112382	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Trần Anh Đào	142704070006096	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	351984777

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
6	Nguyễn Thị Phương	Đóng gói	Có thời hạn	01/10/2020	7416023829	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương	142704070006097	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	341744827
7	Nguyễn Văn Thắng	Đóng Gói	Có thời hạn	01/10/2020	9321539599	17/07/2021	17/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thắng	142704070006098	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	363738644
8	Trần Hoàng Kha	Công nhân kiểm tra chất lượng	Có thời hạn	01/10/2020	7509004950	17/07/2021	17/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Hoàng Kha	142704070006086	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	381618406
9	Huỳnh Vũ Linh	Lắp ráp	Có thời hạn	01/10/2020	7222322017	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Huỳnh Vũ Linh	142704070006088	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	291039644
10	Nguyễn Hữu Quy	nhân viên Sơn	Có thời hạn	01/10/2020	8925761906	17/07/2021	17/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Quy	142704070006100	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	352574583
11	Mai Văn Linh	Tay Súng	Có thời hạn	01/10/2020	7512074973	19/07/2021	19/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Văn Linh	142704070006084	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	385624940
12	Trần Thị Tú Quyên	Chà nhám	Có thời hạn	01/10/2020	7526540761	17/07/2021	17/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Thị Tú Quyên	142704070006107	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	381941008
13	Mai Hồng Diệu	Chà nhám	Có thời hạn	01/10/2020	9622746353	20/07/2021	20/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Hồng Diệu	142704070006093	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	381270925
14	Huỳnh Thị Xu	Chà nhám	Có thời hạn	01/10/2020	8924167582	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Xu	142704070006108	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	351654066

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
15	Huỳnh Thị Cẩm Vân	Chà nhám	Có thời hạn	01/10/2020	8925765188	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Cẩm Vân	142704070006109	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	351610102
16	Phạm Văn Rập	Tay Súng	Có thời hạn	01/01/2021	7523856147	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Rập	142704070006104	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	371856150
17	Nguyễn Văn Thương	Tay súng	Có thời hạn	01/01/2021	9222916396	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thương	142704070006106	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	092091000995
18	Nguyễn Hữu Lộc	Công Nhân sản xuất	Có thời hạn	01/01/2021	7523326365	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000				351471772
19	Phạm Thị Văn Khanh	Công Nhân sản xuất	Có thời hạn	01/01/2021	7523724810	18/07/2021	18/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Văn Khanh	142704070006112	Ngân Hàng TMCP phát triển TP. Hồ Chí Minh - chi nhánh Hồ Nai	270995625
Cộng: 19 người lao động									70.490.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 70.490.000 đồng
(Bảy mươi triệu, bốn trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TOÀN GIA

(Đính kèm theo Quyết định số 3820 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Trần Trí Trung	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/07/2012	7512175452	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				271157265
2	Trần Trí Trai	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/07/2012	7512175451	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				270704725
3	Nguyễn Vũ Hồng Ân	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/07/2012	7512175455	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				271951878
4	Lương Thị Vê	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/07/2012	7512175454	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				090863902
5	Võ Thị Thùy	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/03/2021	9221965810	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				361069466
6	Nguyễn Thanh Định	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7522992595	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				272169515
7	Trần Quốc Bảo	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/03/2021	7523642138	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				271548697
8	Nguyễn Trung Hiếu	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/02/2020	7523785408	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				271336480
9	Trần Thị Kim Tuyền	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/01/2017	7516170483	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				272357700

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
10	Vũ Thành Đạt	Xưởng sản xuất	Không xác định thời hạn	01/05/2021	7523474800	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000				272870630
Cộng: 10 người lao động													
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con để hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
1	Nguyễn Vũ Hồng Ân	4	Vũ Ngọc Bảo Quyên	13/03/2019	Vũ Ngọc Anh	271792781	1.000.000				271951878		
2	Nguyễn Trung Hiếu	9	Nguyễn Quốc Bảo	28/08/2017	Nguyễn Thị Mỹ Lan	271745469	1.000.000				271336480		
Cộng: 02 trẻ em							2.000.000						
TỔNG CỘNG							39.100.000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 39.100.000 đồng
(Ba mươi chín triệu, một trăm ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV VẬN CHUYỂN VÀ DU LỊCH THÁI LOAN
(Đính kèm theo Quyết định số 3820 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Nguyễn Nhật Doan	Điều Hành	Có thời hạn	01/01/2021	7526216065	01/06/2021	01/06/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Nhật Doan	012100031791	Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Đồng Nai	272079795
2	Nguyễn Trường Giang	Nhân viên phòng KD	Có thời hạn	01/01/2021	5120131013	01/06/2021	01/06/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Trường Giang	108868268427	Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Sa Đéc	212471136
3	Lý Trung Hậu	Nhân viên văn phòng	Có thời hạn	01/01/2021	7513150555	01/06/2021	01/06/2021	15/09/2021	3.710.000	Lý Trung Hậu	5990205628221	Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Đồng Nai	272866750

4	Tăng Văn Quang	Tài xé	Có thời hạn	01/12/2020	7526649436	01/06/2021	01/06/2021	15/09/2021	3.710.000	Tăng Văn Quang	102001409349	Ngân hàng Vietinbank - Chi nhánh Đồng Nai	271289264
Cộng: 04 người lao động													
										14.840.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 14.840.000 đồng
(Mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng